TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 594/2017/QĐST-HNGĐ	*Quận 10, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 410/2017/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2017, về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", của người yêu cầu:

- Ông Huỳnh Ngọc Quốc D, sinh năm 1984.
- Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: 34 Cư xá A , Phường n, Quận m, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 8 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Huỳnh Ngọc Quốc D và bà Lê Thị Thanh T (ông D, bà T đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường n, Quận m, Thành phố Hồ Chí Minh theo giấy chứng nhận kết hôn số nm/2015, quyển số 01/2015 ngày 02/12/2015).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Các đương sự cùng khai không có.

- Về tài sản chung: Các đương sự cùng khai không có.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Huỳnh Ngọc Quốc D tự nguyên chịu, nhưng được trừ vào số tiền đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 1459 ngày 14/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Huỳnh Ngọc Quốc D đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q10;
- Chi cục THADS Q10;
- UBND Pn, Qm (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Như Nhiên